

BIÊN BẢN CÔNG TÁC SỬA CHỮA PHỤC HỒI · HỢP ĐỒNG SỐ 72-45-1140

Máy nén tuabin K-500-61-1: tiết kiệm điện năng và sự vận hành ổn định của ổ trục

Công ty Cổ phần Nhà máy Máy kéo Kharkiv mang tên S. Ordzhonikidze, phân xưởng năng lượng · phê duyệt: kỹ sư trưởng năng lượng G.A. Donets, quản đốc phân xưởng năng lượng · thực hiện: Công ty TNHH XADO

Kharkiv, Ukraina · hợp đồng số 72-45-1140 ngày 26/07/2000

SẢN PHẨM

XADO RVS

chế phẩm sửa chữa phục hồi ·
xử lý qua 3 giai đoạn

ĐỐI TƯỢNG XỬ LÝ

Máy nén tuabin K-500-61-1

số hiệu máy tại trạm: 1, phân
xưởng năng lượng của nhà máy
· ổ trượt, hộp giảm tốc, hệ thống
bôi trơn, truyền động điện

LOẠI TÀI LIỆU

Biên bản nghiệm thu công
việc hoàn thành
kèm phụ lục tính toán

chữ ký và con dấu của Công ty
Cổ phần Nhà máy Máy kéo
Kharkiv và Công ty TNHH
XADO

THIẾT BỊ**BỘ PHẬN****ĐẠI LƯỢNG ĐO**

Máy nén tuabin K-500-61-1,
số hiệu máy tại trạm: 1

Hệ thống bôi trơn, bơm dầu chính

Áp suất dầu

Máy nén tuabin K-500-61-1,
số hiệu máy tại trạm: 1

Ổ trượt số 1, 2, 3, 5, 6, 7, 8

Nhiệt độ tại 7 điểm

Máy nén tuabin K-500-61-1,
số hiệu máy tại trạm: 1

Truyền động điện của cụm máy

Mức tiêu thụ điện năng

Máy nén tuabin K-500-61-1,
số hiệu máy tại trạm: 1

Hộp giảm tốc

Độ ồn khi vận hành

Quá trình xử lý bằng XADO RVS gồm 3 giai đoạn; các phép đo trước và sau khi xử lý được tiến hành bằng dụng cụ đo lắp sẵn trên máy nén tuabin.

Kết quả chính

↓ **9-11 %**

mức tiêu thụ điện năng của máy nén tuabin ở chế độ vận hành bình thường

↑ **11,5 %**

áp suất dầu của bơm dầu chính, 5,2 → 5,8 kgf/cm²

Kết quả theo từng bộ phận của máy nén tuabin

BỘ PHẬN	CHỈ TIÊU	KẾT QUẢ
Hệ thống bôi trơn	Áp suất dầu của bơm dầu chính	5,2 → 5,8 kgf/cm² — tăng 0,6 kgf/cm² , áp suất đã ổn định
Truyền động điện	Mức tiêu thụ điện năng	Giảm 9–11%
Ổ trượt	Nhiệt độ tại 7 điểm (ổ số 1, 2, 3, 5, 6, 7, 8)	Được đưa về định mức vận hành và ổn định
Hộp giảm tốc	Độ ồn khi vận hành	Nhân viên vận hành ghi nhận độ ồn giảm

Áp suất dầu, nhiệt độ ổ trục và mức tiêu thụ điện năng được đo bằng dụng cụ đo lắp sẵn trên máy nén tuabin trước và sau 3 giai đoạn xử lý.

Ghi nhận của hội đồng

Theo kết quả công tác sửa chữa phục hồi, hội đồng gồm đại diện nhà máy và đơn vị thực hiện đã ghi nhận:

1. Áp suất dầu do bơm dầu chính tạo ra tăng **0,6 kgf/cm²** và ổn định (từ **5,2 kgf/cm²** lên **5,8 kgf/cm²**).
2. Nhiệt độ các ổ trượt (ổ số 1, 2, 3, 5, 6, 7, 8) được đưa về định mức vận hành và ổn định.
3. Mức tiêu thụ điện năng giảm **9–11%**.
4. Nhân viên vận hành ghi nhận độ ồn khi vận hành của hộp giảm tốc máy nén tuabin giảm. Hiệu quả kinh tế hằng năm chỉ riêng từ tiết kiệm điện năng được đánh giá trong phụ lục kèm biên bản là **90.576 UAH** theo giá năm 2000.

XADO

© XADO. Bảo lưu mọi quyền.

Kết quả áp dụng cho máy nén tuabin K-500-61-1 có số hiệu máy tại trạm là 1, thuộc phân xưởng năng lượng của Công ty Cổ phần Nhà máy Máy kéo Kharkiv; trên các cụm máy và chế độ vận hành khác, các chỉ tiêu có thể khác. Tính toán hiệu quả kinh tế hằng năm theo giá năm 2000 do đơn vị thực hiện là Công ty TNHH XADO lập và được kỹ sư trưởng năng lượng của nhà máy phê duyệt. RVS là ký hiệu cũ của XADO, chỉ các chế phẩm thế hệ 0; thế hệ sản phẩm hiện hành là chất revitalizant. Bản gốc biên bản được công bố toàn văn và có thể tải xuống.